

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ đông - Công ty cổ phần Sông Đà 3

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 3 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016:

Năm 2015, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng của công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các Tờ trình của Tổng giám đốc, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT Công ty về kế hoạch SXKD hàng quý, năm. BKS đã có những góp ý thiết thực, tham gia những ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD, hoạt động tái cấu trúc tài chính của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT.

- Xem xét kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế.

- Xem xét các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm đảm bảo tính hợp lý, phù hợp theo các quy định của Pháp luật.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã ban hành và Điều lệ của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với các hoạt động SXKD của công ty trong năm 2016.

- BKS được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về các Quyết định của HĐQT, trên cơ sở đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng giám đốc, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị Công ty.

- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính năm 2016, báo cáo kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thù lao cho Ban kiểm soát: Thực hiện chi trả theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phù hợp với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm. Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được Công ty chi trả.

Trong năm 2016, hoạt động của BKS tập trung kiểm tra, kiểm soát các quyết định của HĐQT trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, chấp hành Điều lệ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng.

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và Bộ máy điều hành Công ty cơ bản thực hiện được những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2016:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm tra Báo cáo về tình hình thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % TH/KH
I	Công tác sản xuất kinh doanh				
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	379.500	479.950	126%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	460.200	442.704	96%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	17.500	2.056	11,7%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	14.000	1.601	11,4%
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	298.245	284.925	95,5%
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	100%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	997.600	1.099.444	110%
7	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	24.000	22.624	94%
8	TNBQ của người lao động/tháng	10 ⁶ đ	7.608	7.921	104%
9	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	5	0	
II	Công tác đầu tư	10⁶ đ	27.925		
1	Đầu tư nâng cao năng lực TB thi công	10 ⁶ đ	23.700	0	

3

- Năm 2016, Công ty đã nỗ lực tập trung các nguồn lực để đảm bảo các chỉ tiêu so với kế hoạch đặt ra. Các công trình có hợp đồng về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu và các mốc tiến độ. Khánh thành thủy điện Đắc Lô, CT thủy điện Xepian-Xenamnoy (Lào) hoàn thành theo tiến độ Chủ đầu tư yêu cầu.

- Giá trị sản lượng năm 2016 vượt so với kế hoạch do tại một số công trình như thủy điện Xekaman 1 đơn vị được Tổng công ty và Chủ đầu tư chỉ định thầu và ký hợp đồng thi công khu Tái định cư Houy Doum; CTTĐ Xepian – Xenamnoy ký bổ sung hợp đồng đập Hoay makchan; CTTĐ Nậm Thuen 1; CTTĐ Tiên Thành.

- Công tác đầu tư không đạt so với kế hoạch do các công trình dự kiến thực hiện trong năm 2016 không triển khai nên công tác đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công không thực hiện và một số thiết bị chuyển từ hình thức đầu tư mới sang hình thức thuê.

- Công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình thi công và thu hồi công nợ đã thực hiện nhưng chưa quyết liệt, giá trị công nợ phải thu và dở dang vẫn tồn đọng lớn dẫn đến bị động trong công tác cân đối nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

- Cơ cấu lao động trực tiếp và gián tiếp chưa hợp lý, công nhân kỹ thuật còn thiếu, chất lượng chuyên môn chưa cao.

- Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty đã có những chuyển biến nhất định. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa các phòng công ty và chi nhánh chưa gắn kết, công tác báo cáo còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý điều hành.

- Công tác chỉ đạo giao khoán tới đội, chi nhánh chưa quyết liệt, hàng tháng chưa đôn đốc kiểm tra quyết toán chi phí sản xuất triệt để. Chưa tổ chức họp kiểm điểm phân tích HĐSXKD theo quý, năm để rút kinh nghiệm trong công tác quản lý chi phí và điều hành sản xuất.


1.2 Công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty:

a. Nhận xét chung:

- Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Ban kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016). Báo cáo đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành, chỉ tiêu trong báo cáo về số học đảm bảo tính chính xác hợp lệ.

- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh, báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý với tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và thực hiện đầu tư trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

- Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016 đã được ổn định, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh chưa cao. 

- Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016 đã được ổn định, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh chưa cao.

b. Các chỉ tiêu chủ yếu trên Báo cáo tài chính năm 2016:

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt):

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ DƯ 31/12/2016	SỐ DƯ 31/12/2015
I	Tài sản ngắn hạn	100	788.439.205.587	740.860.292.381
II	Tài sản dài hạn	200	311.004.932.854	328.127.240.452
	TỔNG TÀI SẢN	270	1.099.444.138.441	1.068.987.532.833
I	Nợ phải trả	300	814.518.690.683	777.251.325.553
II	Vốn chủ sở hữu	400	284.925.447.758	291.736.207.280
	TỔNG NGUỒN VỐN	440	1.099.444.138.441	1.068.987.532.833

Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	34	476.095.679.364	890.270.497.441
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	34	37.951.873.139	6.104.168.156
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	34	438.143.806.225	884.166.329.285
4. Giá vốn hàng bán	11	35	369.401.817.003	797.582.150.434
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		68.741.989.222	86.584.178.851
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	36	341.245.953	318.220.746
7. Chi phí tài chính	22	37	32.082.889.047	29.239.765.104
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		31.793.989.047	29.020.847.715
8. Chi phí bán hàng	25	38	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	38	36.213.909.389	44.450.938.009
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		786.436.739	13.211.696.484
11. Thu nhập khác	31	39	4.219.691.283	9.266.627.687

Σ

12. Chi phí khác	32	40	2.949.540.314	7.313.059.184
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.270.150.969	1.953.568.503
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		2.056.587.708	15.165.264.987
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	42	455.314.536	6.837.764.878
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	43	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.601.273.172	8.327.500.109
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	44	100	520

c. Phân tích một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2016:

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng TS/ Tổng nợ = 1,35 lần.
- Khả năng thanh toán hiện hành = TS ngắn hạn / Tổng nợ ngắn hạn = 0,98 lần
- Khả năng thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn – HTK) / Tổng nợ NH = 0,51 lần
- Khả năng thanh toán tức thời = Vốn bằng tiền / Tổng nợ ngắn hạn = 0,01 lần
- Hệ số nợ = Nợ phải trả / VCSH = 2,86 lần
- Hệ số nợ vay ngân hàng = Nợ vay ngân hàng / VCSH = 1,67 lần
- Tỷ lệ tự tài trợ = VCSH / Tổng tài sản = 26%
- So sách các chỉ tiêu năm 2016 với năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,38	1,35
2	Thanh toán hiện hành	0,97	0,98
3	Thanh toán nhanh	0,49	0,51
4	Hệ số nợ (Tổng nợ phải trả/VCSH)	2,66	2,86
5	Hệ số nợ vay ngân hàng	1,37	1,67
6	Tự tài trợ	27%	26%

Các chỉ tiêu của Công ty vẫn duy trì phù hợp so với các doanh nghiệp cùng ngành, tuy nhiên hệ số nợ có chiều hướng tăng lên, khả năng thanh toán hiện hành, thanh toán nhanh thấp và đều nhỏ hơn 1. Do vậy Công ty cần có giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ phải thu và giá trị dở dang để tăng cường khả năng thanh khoản và giảm tỷ lệ nợ vay ngân hàng.

Nhóm chỉ tiêu lợi nhuận:

- Lợi nhuận biên (ROS) = $\text{LNST} / \text{Tổng doanh thu} = 0,37\%$
- Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA) = $\text{LNST} / \text{Tổng TS bình quân} = 0,15\%$
- Tỷ suất thu hồi vốn chủ sở hữu (ROE) = $\text{LNST} / \text{VCSH bình quân} = 0,55\%$
- Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ = 1%
- Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) trong năm 2016 = 100 đồng/cổ phiếu

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Trong năm 2016 các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ máy quản lý về cơ bản đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, ban hành đúng với chức năng quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Đồng thời được Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời và đạt kết quả cao.

- BKS nhận định HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2016 đã hoàn thành tốt trách nhiệm quản lý, điều hành của mình. BKS không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty. Đặc biệt BKS đánh giá cao HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những quyết sách và giải pháp kịp thời giải quyết những tồn tại.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty; không để xảy ra các sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo và thực hiện hợp đồng kinh tế. Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Kế hoạch tài chính, kế hoạch giá thành đã được lập gắn liền với kế hoạch SXKD và bám sát với tình hình thực tế, đảm bảo cho công tác tổ chức và điều hành SXKD hiệu quả.

- Cân đối và đáp ứng được nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Các khoản vay được sử dụng đúng mục đích, hợp lý. Các khoản nợ của Công ty được trả đúng hạn và kiểm soát được nợ quá hạn. Tuy nhiên hệ số khả năng thanh toán thấp, hệ số nợ tương đối cao.

- Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp trong năm 2016 đã được HĐQT chỉ đạo, triển khai và đạt được một số kết quả nhất định như: sắp xếp bộ máy quản lý, tăng cường công tác đào tạo cán bộ, thực hiện các giải pháp về quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động bộ máy, đã trình TCT Sông Đà thông qua phương án tái cấu trúc tài chính của Công ty.

- Trong năm 2016, HĐQT đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật.

- Tuy nhiên, Ban kiểm soát nhận thấy công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc còn một số tồn tại, cụ thể như sau:

+ Chất lượng các báo cáo chưa cao, xây dựng kế hoạch chưa sát thực tế, kế hoạch tài chính, tín dụng chưa kịp thời, chưa quan tâm đến công tác quản trị rủi ro và đánh giá rủi ro các hoạt động của Công ty.

+ Chưa tổ chức phân tích hoạt động SXKD đối với các chi nhánh và toàn công ty để tìm ra những mặt làm được, chưa làm được, các yếu kém tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành để thúc đẩy hiệu quả SXKD. Công tác khoán đội đã triển khai nhưng hình thức, chưa quyết liệt để thực hiện tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả SXKD.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp cao, bộ máy gián tiếp còn chồng chéo, các chi nhánh, tổ đội hoạt động chưa hiệu quả.

+ Vẫn còn tồn tại các khoản công nợ phải thu khách hàng khó đòi, tiền ứng trước của khách hàng theo dõi chưa chặt chẽ. Giá trị dở dang và công nợ phải thu ngắn hạn lớn và tiềm ẩn nhiều rủi ro trong công tác nghiêm thu thanh toán và thu hồi công nợ. Dư nợ vay ngân hàng và chiếm dụng vốn với tỷ lệ lớn trong tổng nguồn vốn dẫn đến cơ cấu tài chính không hợp lý, hệ số nợ tương đối cao, khả năng cân đối dòng tiền, khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn không đảm bảo và tiềm ẩn nhiều rủi ro.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông.

- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc kiểm tra tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, báo cáo các nội dung kiểm soát trong quý, đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các nội dung còn tồn tại trong Công tác quản lý điều hành.


- Báo cáo các cổ đông tình hình hoạt động, kết quả giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý, tình hình hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính của Công ty định kỳ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Cung cấp tài liệu, báo cáo định kỳ, đột xuất cho BKS kịp thời và đầy đủ theo quy định.

4. Kết luận và kiến nghị:

- BKS nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của HĐQT Công ty.

- BKS nhất trí với kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2017. 

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động công ty, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý doanh nghiệp, hiệu quả. Thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả, ngoài ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

- Kiến nghị Ban Tổng giám đốc tiếp tục có các giải pháp quyết liệt trong công tác thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang tại các công trình.

- BKS kiến nghị Ban Tổng giám đốc chú trọng công tác phân tích hoạt động kinh doanh, từ đó đưa ra các thông tin cảnh báo và xử lý các vấn đề liên quan đáp ứng yêu cầu quản trị, điều hành.

- BKS đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và mô hình tái cấu trúc của Công ty để hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017: BKS đề nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán được chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính 2017 đối với công ty niêm yết theo hướng dẫn của UBCKNN.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

- BKS tổ chức kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực theo định kỳ 4 (bốn) lần/năm các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty; công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ và các quy định của Pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.


- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành, để sửa đổi, bổ sung, thay thế mới phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Đôn đốc ban hành các quy định quản lý nội bộ còn thiếu để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Phối hợp HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác thu hồi vốn và công nợ dở dang; rà soát lại giá trị khối lượng dở dang và chi phí SXKD, công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu quản lý.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện khắc phục ngay các tồn tại để đưa công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD đảm bảo an toàn, linh hoạt và hiệu quả.

Ngoài nhiệm vụ trên kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể của Ban kiểm soát như sau: 

1. Quý I/2017:

- Xem xét, thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2016, Báo cáo kiểm toán năm 2016, các báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

- Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2. Quý II/2017:

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý I/2017;

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2017;

- Kiểm tra, rà soát tình hình huy động vốn, sử dụng các nguồn, quản lý doanh thu chi phí, quản lý thu hồi công nợ liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

3. Quý III/2017:

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý II/2017 và 6 tháng năm 2017;

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý II/2017 và 6 tháng năm 2017;

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty;

- Xem xét các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành đảm bảo tính hợp lý, phù hợp theo các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật.

4. Quý IV/2017:

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý III/2017;

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý III/2017;

- Kiểm tra, rà soát tình hình huy động vốn, sử dụng các nguồn vốn, quản lý doanh thu chi phí, quản lý thu hồi công nợ liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017. Ban Kiểm soát mong muốn được Quý vị cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao trong năm 2017.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Lưu BKS.

T.M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN



Tạ Duy Sơn